

KINH SỐ 9

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Phạm chí Sinh Lậu đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, ngồi qua một bên.

Bấy giờ Phạm chí bạch Thế Tôn:

–Ở trong đây có Tỳ-kheo nào tu hành thế nào mà phạm hạnh không sút, không rò rỉ; thanh tịnh tu phạm hạnh?

Thế Tôn bảo:

–Nếu có người nào giới luật đầy đủ, không có điều vi phạm, người đó được nói là thanh tịnh tu hành phạm hạnh.

Lại nữa, Phạm chí, khi mắt thấy sắc, không khởi tưởng đấm, không khởi niệm tưởng phân biệt<sup>1</sup>, trừ tưởng ác, bỏ pháp bất thiện, được nhãn căn trọn vẹn; người này được nói là tu phạm hạnh thanh tịnh. Khi tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi biết vị, thân biết mịn trơn, ý biết pháp, đều không có tưởng của thức,<sup>2</sup> không khởi niệm của tưởng<sup>3</sup>, tu phạm hạnh thanh tịnh, thành tựu ý căn.

Bà-la-môn bạch Phật:

–Những người như thế nào là không tu phạm hạnh, không đầy đủ thanh tịnh hạnh<sup>4</sup>?

Thế Tôn đáp:

–Nếu có giao hội<sup>5</sup> với người, đó gọi phi phạm hạnh.

Bà-la-môn bạch Phật:

–Những người như thế nào là rò rỉ,<sup>6</sup> không đầy đủ?

Thế Tôn đáp:

–Nếu có người giao tiếp với người nữ, hoặc sờ nắm tay chân nhau,<sup>7</sup> ấp ủ trong lòng, nhớ mãi không quên; người đó, này Phạm chí, được nói là hành không trọn vẹn, bị rò rỉ, các sự dâm dật<sup>8</sup> cùng tương ưng với dâm, nộ, si.

Lại nữa, Phạm chí, hoặc người ấy đùa cột,<sup>9</sup> đối đáp với người nữ. Này Phạm chí, người đó được nói là người này hành không trọn vẹn, bị rò rỉ, có dâm, nộ, si; phạm hạnh không đầy đủ để tu thanh tịnh hạnh.

Lại nữa, Phạm chí, hoặc có người trừng mắt nhìn<sup>10</sup> người nữ không di chuyển rồi ở trong đó khởi tưởng dâm, nộ, si, sinh các loạn niệm; này Phạm chí, người này được nói là

1. Thức niệm 識念. Về thủ hộ căn môn, văn chuẩn, theo Pāli (Cf. D 2 Sāmaññaphala, và tân mạn): Cakkhunṃ rūpaṃ disvā na nimittaggāhī hoti nānubyañjanaggāhī, khi mắt thấy sắc, không nắm giữ tưởng chung, không nắm giữ tưởng riêng (chi tiết).

2. Thức tưởng 識想, thức nắm bắt tổng tưởng. Xem cht. trên.

3. Tưởng niệm 想念, như thức niệm, xem cht. trên.

4. Thanh tịnh hạnh 清淨行: Phạm hạnh; Pāli: Brahmācariya.

5. Nguyên Hán: Câu hội (Pāli: Dvayayaṃsamāpatti = methunā); định nghĩa từ phi phạm hạnh (Pāli: Abrahmacariya): Hành pháp dâm dục.

6. Phạm hạnh bị sút mẻ, rò rỉ.

7. Pāli: Không hành dâm nhưng sờ nắm.

8. Lậu, chú dâm dật 漏諸姪洩. Pāli: (brahmācariyassa) sabalaṃ, kammāsa, (phạm hạnh) có tỳ vết, có hoan ố. Nhưng Hán dịch đọc là āsavam, kamāsam, có lậu, có khát vọng dâm dục.

9. Pāli: Không xúc chạm thân thể nhưng đùa cột.

10. Pāli: Không đùa cột, nhưng nhìn.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

phạm hạnh không thanh tịnh, không tu phạm hạnh.

Lại nữa, này Phạm chí, hoặc có người từ xa nghe, hoặc nghe tiếng khóc, hoặc nghe tiếng cười,<sup>11</sup> bèn ở trong đó khởi các loạn tưởng dâm, nộ, si; này Phạm chí, người này được nói là không thanh tịnh, tu phạm hạnh, cùng tương ứng với dâm, nộ, si, phạm hạnh không toàn đủ.

Lại nữa, này Phạm chí, hoặc có người đã từng gặp người nữ,<sup>12</sup> sau đó sinh tưởng nhớ hoặc, hoặc con mắt người nữ, ở trong đó sinh tưởng, tại nơi khuất kín vắng vẻ, khởi dâm, nộ, si, cùng ác hạnh tương ứng; này Phạm chí, người này được nói là không tu phạm hạnh.

Bấy giờ, Phạm chí Sinh Lậu bạch Thế Tôn:

–Kỳ diệu thay, hy hữu thay! Sa-môn Cù-đàm này biết rõ phạm hạnh, cũng biết không phạm hạnh; biết rõ phạm hạnh rõ rí, cũng biết rõ phạm hạnh không rõ rí. Vì sao? Vì nay tôi cũng có ý nghĩ này, khi thấy có người nào cùng người nữ chân tay đụng chạm nhau, khởi các loạn tưởng, khi ấy tôi nghĩ rằng người này hành bất tịnh hạnh, cùng dâm, nộ, si tương ứng. Cảm thọ bậc nhất, là người nữ. Khả dực bậc nhất, đó chính là mắt với mắt nhìn nhau, người nữ kia hoặc nói, hoặc cười, hoặc nắm chéo áo người nam; hoặc cùng nói chuyện vừa nắm chéo áo người nam.<sup>13</sup> Khi ấy, tôi liền sinh ý nghĩ này: “Sáu điều này, người đều hành hạnh bất tịnh hết.”

Hôm nay, Như Lai đã dạy rất nhiều. Giống như người mù được mắt, người mê thấy đường, người ngu được nghe đạo, người có mắt thấy sắc; Như Lai thuyết pháp lại cũng như vậy. Nay con xin tự quy y Phật, Pháp, Tăng. Từ nay trở về sau không sát sinh nữa. Cúi xin nhận con làm Ưu-bà-tắc.

Phạm chí Sinh Lậu sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

## M

### KINH SỐ 10<sup>14</sup>

Nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở trong rừng bên ngoài thành Tỳ-xá-ly cùng với chúng năm trăm đại Tỳ-kheo. Bấy giờ, Tôn giả Mã Sư<sup>15</sup> đến giờ khát thực, đắp y mang bát vào thành khát thực. Khi ấy, Ni-kiền Tử Tát-già<sup>16</sup> thấy Tôn giả Mã Sư đến, liền đến hỏi:

–Thầy ông nói những nghĩa gì? Có những giáo huấn gì? Giáo giới đệ tử bằng pháp thuyết gì?

Tôn giả Mã Sư đáp:

–Này Phạm chí, sắc là vô thường. Cái gì vô thường, cái đó tức là khổ. Cái gì là khổ, cái đó tức là vô ngã. Cái gì vô ngã, cái đó tức là không. Không có nghĩa là: “Cái kia không phải của tôi; tôi không phải của cái kia.” Đó là điều mà người trí đã học. Thọ\*, tưởng, hành, thức là vô thường. Năm thành ấm này là vô thường, tức là khổ. Cái gì là khổ,

<sup>11</sup>. Pāli: Không nhìn, nhưng nghe tiếng nữ, bị kích thích.

<sup>12</sup>. Pāli: Không thấy, không nghe tiếng, nhưng nhớ.

<sup>13</sup>. Hán: Sáu trường hợp quan hệ nam nữ liên hệ dâm dục. Pāli, ibid., bảy trường hợp liên hệ hành dâm (sattannaṃ methunasamyogaṇaṃ).

<sup>14</sup>. Tham chiếu Pāli, M 35 Cūḷa-Saccakasutta (R.i. 227). Hán, Tạp 5, kinh 110.

<sup>15</sup>. Mã Sư 馬師. Tạp 5: A-thấp-ba-thệ. Pāli: Assaji.

<sup>16</sup>. Tát-già Ni-kiền Tử 薩遮尼健子. Pāli: Saccaka Nigaṇṭhaputta.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cái đó tức là vô ngã. Cái gì vô ngã, cái đó tức là không. Không có nghĩa là: “Cái kia không phải của tôi; tôi không phải của cái kia.” Ông muốn biết thì ý nghĩa mà thầy tôi giáo giới là như vậy, vì các đệ tử dạy nghĩa như vậy.

Khi ấy, Ni-kiên Tử lấy hai tay che tai nói:

–Thôi, thôi! Mã Sư! Tôi không thích nghe những lời này. Nếu Sa-môn Cù-đàm có dạy điều này, thì tôi thật không muốn nghe. Vì sao? Theo nghĩa của tôi thì sắc là thường. Nghĩa của Sa-môn thì vô thường. Ngày nào đó tôi sẽ gặp Sa-môn Cù-đàm để biện luận. Tôi sẽ trừ khử tâm điên đảo Sa-môn Cù-đàm.

Bấy giờ, trong thành Tỳ-xá-ly có năm trăm đồng cùng tập hợp lại một chỗ để bàn luận. Lúc này, Ni-kiên Tử đến chỗ năm trăm đồng tử, nói với các đồng tử: “Các cậu với tôi cùng đến chỗ Sa-môn Cù-đàm. Vì sao? Vì tôi muốn biện luận với Sa-môn Cù-đàm kia, để cho Sa-môn kia thấy được đường chính chân thật. Sa-môn nói sắc là vô thường. Theo nghĩa ta thì sắc là thường. Giống như lực sĩ tay nắm lấy lông của con dê lông dài, rồi dẫn đi đâu tùy ý, không có gì khó ngại. Nay ta cũng vậy, hôm nay ta sẽ cùng Sa-môn Cù-đàm kia biện luận, ta buông hay bắt tùy ý, không có gì nghi ngờ.

Giống như con voi mạnh hung bạo có sáu ngà, ở trong núi sâu nô đùa không có gì trở ngại. Nay ta cũng vậy, ta sẽ cùng Sa-môn kia biện luận, không có gì nghi nan. Giống như hai trảng sĩ bắt một người yếu, nướng trên ngọn lửa, trở qua trở lại tùy ý, cũng không có gì khó ngại. Nay ta cùng vị kia luận nghĩa cũng vậy, không có gì khó ngại. Trong luận nghĩa của ta, voi còn có thể bị hại, huống gì là người. Ta cũng có thể khiến voi đi về Đông, Tây, Nam, Bắc há không bằng người sao? Nay những vật vô tình như các cột kèo trong giáng đường này, ta còn khiến cho di chuyển, huống chi cùng người biện luận, mà có thể thắng ta sao? Ta sẽ khiến ông ấy trào máu miệng ra mà chết.

Trong số đó, hoặc có đồng tử nói như vậy:

–Ni-kiên Tử nhất định không có khả năng luận nghị<sup>17</sup> với Sa-môn. Nhưng chỉ sợ Sa-môn Cù-đàm mới cùng luận nghị với Ni-kiên Tử thôi.

Có người lại nói:

–Sa-môn Cù-đàm không luận nghị cùng với Ni-kiên Tử chỉ có Ni-kiên Tử mới có khả năng luận nghị với Sa-môn thôi.

Khi ấy, Ni-kiên Tử suy nghĩ như vậy: “Giả sử những điều Sa-môn Cù-đàm nói như Tỳ-kheo Mã Sư, thế thì đủ cho ta đối đáp. Nếu có nghĩa gì khác, cứ nghe rồi sẽ biết.”

Bấy giờ Ni-kiên Tử dẫn năm trăm đồng tử trước sau vây quanh đi đến chỗ Thế Tôn, cùng thăm hỏi nhau, rồi ngồi qua một bên.

Ni-kiên Tử bạch Thế Tôn:

–Thế nào, Cù-đàm, ngài có giáo giới gì? Dùng giáo giới gì để dạy cho các đệ tử?

Phật bảo Ni-kiên Tử:

–Những điều ta nói là, sắc là vô thường. Cái gì vô thường, cái đó tức là khổ. Cái gì là khổ, cái đó tức là vô ngã. Cái gì vô ngã, cái đó tức là không. Không có nghĩa là: “Cái kia không phải của tôi; tôi không phải của cái kia.” Đó là điều mà người trí đã học. Thọ\*, tưởng, hành, thức là vô thường. Năm thanh ấm này là vô thường, tức là khổ. Cái gì là khổ, cái đó tức là vô ngã. Cái gì vô ngã, cái đó tức là không. Không có nghĩa là: “Cái kia không phải của tôi; tôi không phải của cái kia.” Giáo giới của ta, ý nghĩa là như vậy.

Ni-kiên Tử đáp:

---

<sup>17</sup>. Nên hiểu: Không thể phá luận nghị của.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Tôi không ưa nghe ý nghĩa này. Vì sao? Vì theo nghĩa tôi hiểu, sắc là thường.

Thế Tôn bảo:

–Nay ông hãy chuyên tâm ý suy tư diệu lý, sau đó hãy nói!

Ni-kiền Tử nói:

–Nay tôi nói sắc là thường. Với năm trăm đồng tử này, ý nghĩa ấy cũng vậy.

Thế Tôn bảo:

–Nay ông nói sắc là thường. Với năm trăm đồng tử này, ý nghĩa ấy cũng vậy.

Thế Tôn bảo:

–Hôm nay ông đã tự biện thuyết rồi, sao lại dẫn theo năm trăm đồng tử kia?

Ni-kiền Tử nói:

–Nay tôi nói sắc là thường. Sa-môn muốn biện luận thế nào?

Thế Tôn đáp:

–Nay Ta nói sắc là vô thường, cũng là vô ngã. Giả tạm họp lại mà có tên sắc này chứ không chân thật, không chắc, không bền, cũng như nắm tuyết, chúng là pháp diệt vong, là pháp biến dịch. Nay ông nói sắc là thường, vậy Ta hỏi lại ông, tùy ý mà trả lời Ta.

Thế nào, Ni-kiền Tử, Chuyển luân thánh vương lại có được tự tại ở trong quốc độ của mình không? Lại nữa, đại vương kia, muốn thả ai thì thả, muốn trói ai thì trói, có được vậy không?

Ni-kiền Tử đáp:

–Thánh vương này có quyền lực tự tại đó, muốn giết ai thì giết; muốn trói ai thì trói.

Thế Tôn bảo:

–Thế nào, Ni-kiền Tử, Chuyển luân thánh vương rồi sẽ già không? Đầu có bạc, mặt co nhăn nhăn, y phục cáu bẩn không?

Khi ấy, Ni-kiền Tử im lặng không đáp. Thế Tôn hỏi lại ba lần, ông cũng ba lần im lặng không đáp lại.

Lúc ấy, lực sĩ Kim cang Mật Tích cầm chày Kim cang ở giữa hư không, bảo rằng:

–Nếu ông không trả lời, ta sẽ đập đầu ông vỡ thành bảy mảnh ngay trước mặt Như Lai.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Ni-kiền Tử:

–Ông hãy quan sát giữa hư không!

Lúc ấy, Ni-kiền Tử ngược nhìn lên hư không, thấy lực sĩ Kim cang Mật Tích, lại nghe trên hư không có tiếng nói rằng: “Nếu ông không trả lời Như Lai, ta sẽ đập đầu ông vỡ thành bảy mảnh.” Nghe xong, hoảng sợ, y lông dựng đứng, bạch với Thế Tôn:

–Cúi xin Cù-đàm hãy cứu vớt. Xin hỏi lại. Con sẽ đáp ngay.

Lúc ấy, Thế Tôn hỏi:

–Thế nào, Ni-kiền Tử, Chuyển luân thánh vương sẽ lại già không? Cũng sẽ tóc bạc, răng rụng, da chùn, mặt nhăn hay không?

Ni-kiền Tử đáp:

–Tuy Sa-môn Cù-đàm nói vậy, nhưng theo tôi hiểu thì sắc là thường.

Thế Tôn bảo:

–Ông hãy suy nghĩ cho kỹ, sau đó mới nói. Nghĩa trước và sau không tương ứng với nhau. Ta chỉ luận, Thánh vương sẽ già không? Đầu sẽ bạc, răng sẽ rụng, da chùn, mặt nhăn hay không?

Ni-kiền Tử nói:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Chuyển luân thánh vương vẫn bị già.

Thế Tôn nói:

–Chuyển luân thánh vương có thể tự tại trong nước của mình, vì sao lại không thể trừ khử già, bệnh, chết; nói rằng: “Ta không cần cái già, bệnh, chết. Ta thường hằng.”? Giả sử có như vậy, nhưng nghĩa này có hứa khả được chăng?

Ni-kiền Tử im lặng không đáp, buồn rầu không vui, im lặng không nói. Khi này, thân thể Ni-kiền Tử toát mồ hôi hột, mồ hôi ra ướt cả áo, thấm chỗ ngồi, cho đến dưới đất.

Thế Tôn bảo:

–Ni-kiền Tử lúc ở giữa đại chúng, ông đã rống tiếng sư tử bảo: “Các đồng tử, hãy cùng tôi đến chỗ Cù-đàm để tranh luận. Tôi sẽ hàng phục Cù-đàm như nắm lông một con dê lông dài, kéo đi phía đông hay phía Tây tùy ý. Cũng như voi đi lại tự do ở trong rừng sâu, không có gì phải sợ hãi. Cũng như hai người lực lưỡng bắt một người yếu ớt nướng trên lửa, xoay qua xoay lại tùy ý.” Ông còn nói rằng: “Luận nghị của tôi còn có thể giết con voi lớn. Khi tôi luận nghị với những thứ vô tình như cây cỏ, cột kèo các thứ, tôi cũng có thể khiến chúng phải cúi đầu khuất phục, làm cho chúng toát mồ hôi nách.”

Bấy giờ, Thế Tôn vén ba y cho Ni-kiền Tử xem, rồi nói:

–Ông hãy xem, nách của Như Lai không có một giọt mồ hôi. Còn ông thì ngược lại, mình đầy mồ hôi, thậm chí rơi xuống đất.

Lúc ấy, Ni-kiền Tử vẫn im lặng không đáp.

Bấy giờ, ở trong chúng đó có một đồng tử tên Đầu-ma<sup>18</sup>. Đồng tử Đầu-ma bạch Thế Tôn:

–Nay con nhận thấy có điều có thể áp dụng và con muốn nói.

Thế Tôn đáp:

–Hãy nói tùy ý.

Đồng tử Đầu-ma bạch Phật:

–Giống như cách thôn làng không xa, có ao tắm tốt. Trong ao tắm kia có một con của.<sup>19</sup> Nhân dân già trẻ, nam nữ, trong thôn đến ao tắm đó vớt con trùng này ra, rồi lấy gạch đá đập nát chân tay của nó. Trùng này dù muốn trở xuống nước, rốt cuộc không làm được việc này. Ni-kiền Tử này cũng như vậy, ban đầu rất mạnh bạo tranh luận với Như Lai, lòng ôm tật đố, ý ôm kiêu mạn. Như Lai đã diệt trừ sạch chúng vĩnh viễn không còn sót. Ni-kiền Tử này không bao giờ còn dám trở lại chỗ Như Lai để biện luận nữa.

Khi ấy, Ni-kiền Tử nói với đồng tử Đầu-ma:

–Người ngu si không phân biệt chân hay ngụy. Ta không nói chuyện với người, mà ta đang biện luận với Sa-môn Cù-đàm.

Lúc ấy, Ni-kiền Tử bạch Phật:

–Tôi chỉ hỏi nghĩa lý. Xin ngài nói lại.

Thế Tôn đáp:

–Thế nào, Ni-kiền Tử, Chuyển luân thánh vương muốn khiến cho già, bệnh, chết không đến, có thể được vậy không? Thánh vương kia có được toại nguyện không?

Ni-kiền Tử đáp:

<sup>18</sup>. Đầu-ma 頭摩. Pāli: Dumumkha.

<sup>19</sup>. Trùng nhiều cước 虫饒腳: Con sâu có nhiều chân. Dịch giả không hiểu con gì nên mô tả như vậy. Pāli: Kakkatāka.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Không thể toại nguyện như vậy được.

–Muốn cho có sắc này, muốn cho không có sắc này, có được toại nguyện không?

Ni-kiền Tử đáp:

–Không được, thưa Cù-đàm.

Thế Tôn bảo:

–Thế nào, Ni-kiền Tử, sắc là thường hay vô thường?

Ni-kiền Tử đáp:

–Sắc là vô thường.

–Nếu vô thường, nó là pháp biến dịch. Ông có thấy: “Cái này là ta; ta là của cái kia” không?

Đáp:

–Không, thưa Cù-đàm.

–Thọ\*, tướng, hành, thức, là thường hay là vô thường?

Đáp:

–Vô thường.

–Nếu vô thường, nó là pháp biến dịch, ông có thấy nó có không?

Đáp:

–Không.

Thế Tôn hỏi:

–Năm thanh ấm này là thường hay vô thường?

Ni-kiền Tử đáp:

–Là vô thường.

Phật hỏi:

–Nếu là vô thường, nó là pháp biến dịch, ông có thấy nó có không?

Đáp:

–Không.

–Thế nào, Ni-kiền Tử, ông đã nói là thường, như vậy không phải là trái ngược với nghĩa lý này hay sao?

Lúc ấy, Ni-kiền Tử bạch Thế Tôn:

–Nay con ngu si không phân biệt chân đế nên khởi ý muốn này, là cùng tranh luận với Cù-đàm rằng: “Sắc là thường.” Giống như mãnh thú sư tử từ xa trông thấy người đến mà có tâm sợ hãi sao? Hoàn toàn không có việc này. Hôm nay Như Lai cũng như vậy, không có mảy may nào. Nay con say mê chưa hiểu nghĩa sâu mới dám xúc phạm. Sa-môn Cù-đàm đã dạy quá nhiều. Giống kẻ mù được mắt, người điếc được nghe thấu, người mê thấy đường, người không mất thấy sắc. Cũng như vậy, Sa-môn Cù-đàm đã dùng vô số phương tiện thuyết pháp cho con. Nay con xin tự quy y Phật, Pháp, Tăng, từ nay trở về sau trọn đời làm người Ưu-bà-tắc, không sát sinh nữa. Cúi xin Phật và Tỳ-kheo tăng nhận lời thỉnh của con, muốn cúng bữa ăn cho Phật và Tỳ-kheo Tăng.

Bấy giờ, Thế Tôn im lặng nhận lời. Khi Ni-kiền Tử thấy Thế Tôn im lặng nhận lời, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, nhiễu quanh Phật ba vòng, đánh lễ sát chân rồi đi. Đến chỗ các đồng tử ở thành Tỳ-xá-ly, ông nói các đồng tử:

–Các cậu có cúng ta vật gì thì hãy mang đến ngay cho tôi để tôi bày biện, chớ để trễ thời. Nay tôi đã thỉnh Phật và Tỳ-kheo tăng, ngày mai sẽ tôi cúng bữa ăn.

Lúc ấy, các đồng tử liền mang các thứ đồ ăn thức uống đến cho ông. Đêm ấy, Ni-kiền Tử chuẩn bị soạn các loại đồ ăn thức uống ngon lành, trải tọa cụ tốt, rồi đến

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

bạch:

–Đã đến giờ, cúi xin hạ cố.

Đến giờ, Thế Tôn đáp y, mang bát, dẫn chúng tăng vào thành Tỳ-xá-ly, đến nhà Ni-kiền Tử. Đến rồi, ngồi vào chỗ ngồi. Các Tỳ-kheo cũng ngồi theo thứ lớp.

Lúc này, Ni-kiền Tử thấy Phật và chúng Tăng đã an tọa, tự tay dâng các thứ đồ ăn thức uống. Sau khi thấy Phật và Tỳ-kheo tăng thọ trai xong, đã dùng nước rửa, ông lấy một chiếc ghế nhỏ, ngồi trước Như Lai để nghe pháp.

Bấy giờ, Thế Tôn tuần tự thuyết giảng cho ông các đề tài vi diệu; các đề tài về bố thí, về trì giới, về sinh Thiên; dục là ô uế, dâm là hạnh bất tịnh, giải thoát là an lạc. Khi Thế Tôn thấy tâm ý của Ni-kiền Tử đã khai mở, như những gì mà chư Phật Thế Tôn thường thuyết pháp, về Khổ, Tập, Tận, Đạo. Ngài cũng vì Ni-kiền Tử nói hết.

Lúc ấy, Ni-kiền Tử liền ngay trên chỗ ngồi các trần cấu sạch hết, được mắt pháp trong sạch.

Lúc này, Thế Tôn liền nói kệ:

*Cúng tế, lửa hơn hết  
Thi thơ, tụng đúng đầu  
Vua, tôn quý loài người  
Biển là nguồn các sông;  
Các sao, trăng sáng nhất  
Ánh sáng, mặt trời nhất  
Trên dưới và bốn phương  
Mọi vật sinh bởi đất,  
Trời cùng với nhân loại  
Phật là vô thượng tôn  
Ai muốn cầu đức kia  
Tam-phật\* là tối thượng.*

Sau khi Thế Tôn nói bài kệ này xong, Ngài đứng dậy ra đi.

Lúc ấy, năm trăm đệ tử của Ni-kiền Tử nghe thầy mình nhận sự giáo hóa của Phật, mọi người bảo nhau:

–Sao Đại sư của chúng ta lại tôn Cù-đàm làm thầy?

Rồi các đệ tử ấy ra khỏi thành Tỳ-xá-ly, đứng chờ ở giữa đường. Trong lúc đó, Ni-kiền Tử đến chỗ Phật để nghe pháp. Bấy giờ, Thế Tôn nói pháp cho Ni-kiền Tử, khích lệ khiến hoan hỷ. Ni-kiền Tử sau khi nghe pháp xong, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ sát chân liền lui đi.

Lúc ấy, các đệ tử của Ni-kiền Tử từ xa thấy thầy mình đến, mọi người bảo nhau:

–Đệ tử của Sa-môn Cù-đàm đang đi đến. Chúng ta hãy lấy gạch đá giết chết ông ta.

Khi nghe tin Ni-kiền Tử bị các đệ tử giết, các đồng tử liền đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, ngồi qua một bên. Các đồng tử bạch Thế Tôn:

–Ni-kiền Tử mà Như Lai đã giáo hóa nay đã bị các đệ tử giết. Nay đã qua đời, ông ấy sinh nơi nào?

Thế Tôn nói:

–Ông ấy là một người có đức, đầy đủ bốn Đệ, đã dứt sạch ba kết sử, thành quả Tu-đà-hoàn, chắc chắn dứt sạch gốc khổ. Hôm nay, mạng chúng sinh lên cõi trời Tam thập tam. Sau này khi gặp Phật Di-lặc, vị ấy sẽ dứt sạch gốc khổ. Đó là nghĩa của nó, hãy niệm tu hành.



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Các đồng tử bạch Phật rằng:

–Kỳ lạ thay, hy hữu thay! Ni-kiền Tử này đến chỗ Thế Tôn để tranh luận hơn thua rồi lại tự trói chặt bởi lý luận của chính, đến nhận sự giáo hóa của Như Lai. Phàm đã gặp Như Lai thì hoàn toàn không uống phí. Giống như có người vào biển tìm châu báu, nhất định có thu hoạch, không bao giờ trở về không. Ở đây cũng như vậy, nếu có chúng sinh nào mà đến chỗ Thế Tôn, chắc chắn sẽ được Pháp bảo, quyết không có trở về không.

Bấy giờ, Thế Tôn vì các thiếu niên nói Pháp vi diệu, khiến họ hoan hỷ.

Sau khi nghe Phật thuyết pháp, các đồng tử từ chỗ ngồi đứng dậy, nhiễu Phật ba vòng, đánh lễ sát chân rồi ra về.

Các đồng tử sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

